

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2025/HS-ST
Ngày 24 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Luân và bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Thanh T, sinh năm 1989 tại Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038089008...; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã N, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (đã chết) và bà Lê Thị L; vợ: Phạm Thị T (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Ngày 22/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/7/2023, Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, phạt tiền 1.500.000 đồng; bị tạm giữ từ ngày 11/9/2025, chuyên tạm giam từ ngày 20/9/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Ông Dương Văn T, sinh năm 1956; vắng mặt.

2/ Anh Dương Văn Th, sinh năm 1981; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/9/2025, Phạm Thanh T thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ nhà trọ ở phường D, tỉnh Ninh Bình đến tổ dân phố D, phường L, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đoạn đường gần lối rẽ vào đường cổng làng thuộc tổ dân phố D, phường L T xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở ven đường, T đi đến gần vào hỏi mua ma túy của người này, người này đồng ý. T đưa cho người này

500.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 túi nilon màu trắng có viền kẹp nhựa màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Biết là ma túy nên T cầm trong lòng bàn tay phải đi tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Lê Hồ trên đường đi tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 túi nilon màu trắng kẹp viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy, mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng công an đã đưa Tuấn cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nilon dạng túi zip có kích thước khoảng (03 x 03)cm, bên trong túi có các chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngày 11/9/2025, Công an phường Lê Hồ tiến hành xét nghiệm bằng que thử nước tiểu chất ma túy trong cơ thể của Phạm Thanh T. Kết quả: Phạm Thanh T dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thanh T tại Tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 1003/KL-KTHS ngày 17/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

“- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,398g (không thấy ba trăm chín mươi tám gam) loại Methamphetamine, Ketamine”.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS-KV5 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Phạm Thanh T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói được niêm phong trong phong bì số 1003/KTHS.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, các chứng cứ thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 11/9/2025, tại khu vực tổ dân phố D, phường L, tỉnh Ninh Bình, Phạm Thanh T đang cất giữ trái phép 0,398 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Lê Hồ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Phạm Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt tù và bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các tình tiết khác:

Đối với người bán ma túy cho Phạm Thanh T: Bị cáo Tuấn xác định số ma túy thu giữ của bị cáo là do bị cáo mua của một người đàn ông tại khu vực tổ dân phố Dương Cương, phường Lê Hồ, tỉnh Ninh Bình vào ngày 11/9/2025 với giá 500.000 đồng, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với việc Phạm Thanh T dương tính với chất ma túy Methamphetamine trong cơ thể ngày 11/9/2025, nhưng T không thuộc các trường hợp theo quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025) nên hành vi của T không cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an phường Lê Hồ, tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Thanh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt 1.500.000 đồng là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo: Phạm Thanh T 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 11/9/2025).

3/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì số 1003/KTHS, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/12/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- CQ CSĐT CA tỉnh Ninh Bình;
- CQ THAHS CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
 (Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân